TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 17/2025/HNGĐ - ST
Ngày 05/6/2025
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhiều.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Chự và ông Nguyễn Ngọc Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đức Quang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông – Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 260/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Siu Minh, sinh năm 1986.

Trú tại: Làng Hnáp, xã Ia Mơ, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Kpă Vân, sinh năm 1988.

Trú tại: Làng Hnáp, xã Ia Mơ, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai, biên bản hòa giải, Nguyên đơn anh Siu Minh trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chúng tôi quen biết, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ia Mơ, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai vào năm 2006 theo quy định pháp luật. Sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm sống, dẫn đến con cái hư hỏng khó dạy bảo đến tháng 8 năm 2019 thì chúng tôi ly hôn theo

bản án số 07/2020/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Sau khi Tòa án cho ly hôn thì chúng tôi tiếp tục chung sống và có đăng ký kết hôn lại tại Uỷ ban nhân dân xã Ia Mơ, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai vào ngày 29/09/2022. Quá trình chung sống được 01 năm thì tôi và cô Vân lại phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cải vả nhau, tình cảm vợ chồng càng mệt mỏi căng thẳng. Nay tình cảm vợ chồng giữa tôi và chị Kpă Vân không còn nữa nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chị Kpă Vân.

Về con chung: Tôi và chị Kpă Vân có 02 con chung tên Kpă Cường, sinh ngày 28/02/2005 và Siu Kiên, sinh ngày 20/5/2012. Hiện nay cháu Kpă Cường đã trưởng thành có khả năng lao động nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết về người trực tiếp nuôi cháu Cường. Đối với cháu Siu Kiên ly hôn tôi đồng ý để cho chị Kpă Vân được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Siu Kiên cho đến khi trưởng thành, do hiện nay cháu Siu Kiên đang ở với chị KpăVân, tôi không phải cấp dưỡng nuôi cháu Siu Kiên.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Kpă Vân: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về việc nêu ý kiến đối với phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng chị Kpă Vân không đến Tòa án để làm việc, không cung cấp cho Tòa án văn bản để trình bày quan điểm ý kiến về yêu cầu khởi kiện của anh Siu Minh và các tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

Quá trình kiểm sát việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông có quan điểm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng trong vụ án và Toà án ban hành thông báo thụ lý vụ án, gửi thông báo cũng như tiến hành các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, thu thập chứng cứ cũng như tống đạt văn bản tố tụng và đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn luật định. Việc tuân theo pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Siu Minh.

Về hôn nhân: Anh Siu Minh và chị Kpă Vân được ly hôn trước pháp luật.

Về con chung: Có 02 con chung tên Kpă Cường, sinh ngày 28/02/2005 và Siu Kiên, sinh ngày 20/5/2012. Hiện cháu Kpă Cường đã trưởng thành, tự lập anh Siu Minh không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Đối với cháu Siu Kiên trong quá trình giải quyết vụ án anh Siu Minh có nguyện vọng để chị Kpă Vân được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Siu Kiên cho đến khi con thành niên và theo nguyện vọng của cháu Siu Kiên được ở với chị Kpă Vân nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Siu Kiên cho chị Kpă Vân được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Siu Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung cũng như chị Kpă Vân không có ý kiến gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh Siu Minh phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án về ly hôn, tranh chấp về nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn anh Siu Minh và bị đơn chị Kpă Vân cùng có nơi cư trú tại huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai nên Tòa án nhân dân huyện Chư Prông thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với nguyên đơn anh Siu Minh đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn xin xét xử vắng mặt anh Siu Minh trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ý kiến như trong bản tự khai và biên bản hòa giải. Đối với bị đơn chị Kpă Vân đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt, nguyên đơn và bị đơn là đúng với quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy việc kết hôn giữa anh Siu Minh và chị Kpă Vân ngày 29/09/2022 tại Uỷ ban nhân dân xã Ia Mơ, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật, không bị lừa dối, ép buộc,

không vi phạm điều kiện kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tóa án theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng chị Kpă Vân không đến Toà án để làm việc, không cung cấp cho Toà án văn bản trình bày ý kiến cũng như các chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Như vậy, căn cứ Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự thì chị Kpă Vân đã từ bỏ quyền chứng minh của mình đối với vụ án và không phản đối những tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp cho Tòa án. Điều này chứng tỏ chị Kpă Vân không có trách nhiệm đối với hôn nhân của mình, không có thiện chí trong việc giải quyết mâu thuẫn gia đình và hàn gắn tình cảm vợ chồng và phù hợp với lời trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương về tình trạng hôn nhân giữa anh Siu Minh và chị Kpă Vân. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Siu Minh đối với chị Kpă Vân.

[4] Về nuôi con: Anh Siu Minh và chị Kpă Vân có 02 con chung tên Kpă Cường, sinh ngày 28/02/2005 và Siu Kiên, sinh ngày 20/5/2012. Hiện cháu Kpă Cường đã trưởng thành, tự lập anh Siu Minh không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Siu Kiên trong quá trình giải quyết vụ án anh Siu Minh có nguyện vọng để chị Kpă Vân được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Siu Kiên cho đến khi con thành niên. Tòa án tiến hành lấy ý kiến của cháu Siu Kiên thì cháu Siu Kiên có nguyện vọng được chị Kpă Vân tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cháu Siu Kiên cho chị Kpă Vân được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về cấp dưỡng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Siu Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung cũng như chị Kpă Vân không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Siu Minh không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Anh Siu Minh phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 4, Điều 5, Điều 6; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Siu Minh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Siu Minh được ly hôn với chị Kpă Vân.

2. Về con chung: Giao con chung là Siu Kiên, sinh ngày 20/5/2012 cho chị Kpă Vân được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

3. Về cấp dưỡng: Nguyên đơn anh Siu Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung cũng như bị đơn chị Kpă Vân không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu họ không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Siu Minh phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0007069 ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Anh Siu Minh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Prông;
- Chi cục THADS h. Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nhiều